



Chúa chữa lành bé gái Dân Ngoại thành Tyrô xứ Lebanon (Marco 7:24-30)

Mừng Xuân Mậu Tuất

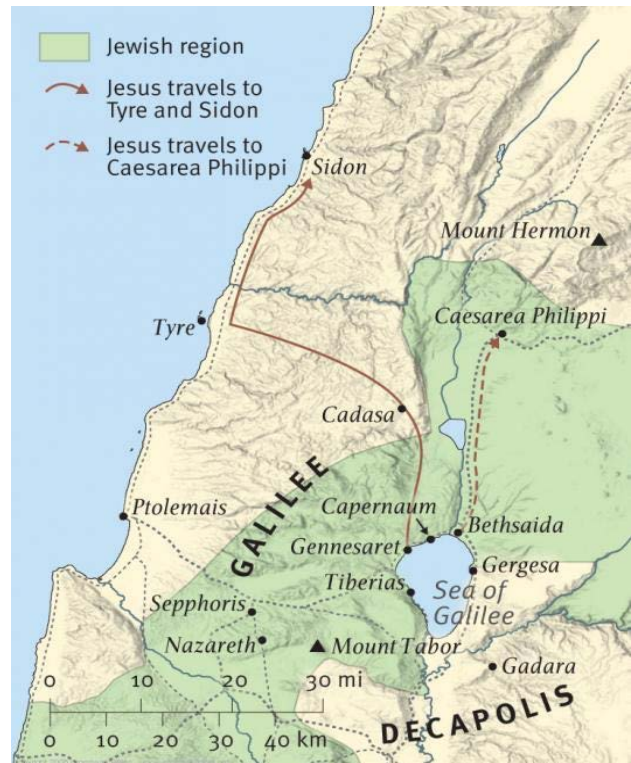
LsNguyenCongBinh@gmail.com

Kính xin Quý Cha và Quý Anh Chị nhất là con cái Nhà An Phong thân mến cùng đọc bài Tin Mừng sau đây là Quà Xuân Năm Con Chó. Một người mẹ xin Chúa chữa lành con gái bị chứng giao động tinh thần. Chúa thương mến các em bé. Chúa đến tận thành Tyrô chữa lành em gái này. Em có lỗi **chó con chó cún** để thương mà Chúa dùng làm hình ảnh khích lệ Đức Tin và dạy mẹ em cầu nguyện. Chúa phán, như được nghe dịch: "**Hãy để con cái ăn no nê trước đã; vì không lẽ lấy bánh của con cái quăng cho chó**". ["đồ chó" là từ ngữ miệt thị nặng nề một người tội lỗi (Matt 7:6, 2 Pet 2:22...) Xin quý vị góp ý; theo tôi thì Chúa chẳng hề mắng ai đến xin ơn là "đồ chó". Chúa dùng chữ **chó con chó cún** *catellis* để dạy ta cầu nguyện song có lẽ ta đọc sai ra chữ **đồ chó** *canes*] Năm Mới, khi ta cầu chúc cho nhau mọi điều lành thì chính là ta **cùng tin tưởng và cùng cầu xin Chúa ban xuống mọi Ơn Lành** . [Photo https://depositphotos.com](https://depositphotos.com)

Dẫn nhập vào Tin Mừng. Chúa rời Biển Hồ Galilê về thăm quê Nazareth. Anh em cùng làng, thân thiết từ hồi còn thơ tuy nghe biết những phép lạ cả thể Ngài đã làm tại Galilê và lời Ngài giảng đầy quyền uy song không tin vào Ngài; họ vu là Ngài bị "điên" (Marco 3:21); họ lôi Ngài lên núi cao, dự tính xô Ngài ngã xuống cho chết (LuCa 4:28). Trộm nghĩ khi về lại làng cũ mà bị hắt hủi thì Chúa ắt buồn lắm. Sứ Mạng chính của Ngài là cứu vớt Nhà Do Thái - tuy ta không hiểu rõ Thánh Ý Chúa CHA - song ta lấy làm lạ khi Dân Ngài, nhất là chính anh em Nazareth lại xua đuổi Ngài và mưu giết Ngài. Song Chúa Thánh Thần đã chuyển Ơn Lành xuống Dân Ngoại khi Chúa GiêSu đến giảng dạy tại hai thành Tyrô (Tyre) và Sidon dọc theo bờ biển Địa Trung Hải xứ Lebanon là nước láng giềng mạn Bắc của Do Thái. Dân khu này nói tiếng Hy Lạp, là Dân Ngoại song lạ lùng thay khi được nghe Lời Chúa thì lòng họ lại đầy Đức Tin.

Trước đây, họ đã sốt sắng chẳng quản ngại xa xôi tìm đến Chúa. Marco 3: 7-8 kể: *Lúc Chúa đang giảng tại Biển Hồ Galilê thì đoàn người đi theo nghe Lời Chúa đông lắm; họ không chờ Chúa đến với họ song đoàn lũ tuồn đến từ vùng Tyrô và Sidon, từ vùng Galilê và từ Giuđêa, từ vùng bên kia sông Jordan và từ vùng Giêrusalem, từ Idumêa (phía Nam), và vùng Decapolis* [Map: Chúa rời Biển Hồ Galilê và đến với Dân Ngoại chữa lành bé gái tại khu Tyrô, sau đó chữa anh điếc tại khu Decapolis (Deca: Thập, Mười, Polis: tỉnh).

Chúa GiêSu đã so sánh Đức Tin của đồng bào Do Thái mình với Dân Ngoại hai thành Tyrô và Sidon rằng: LuCa 10:13-14; Matt 11:21-22 *"Khốn cho người, thành Korazin! Khốn cho người, thành Betsaida! Vì nếu các phép lạ được thực hiện giữa các người mà đã được làm tại Tyrô và Sidon thì họ đã mặc áo bao, ngồi lên đồng tro, mà ăn năn hối cải từ lâu. Cho nên thành Tyrô và Sidon sẽ được xử khoan dung hơn các người trong ngày phán xét."*



TIN MỪNG MARGÔ – CHƯƠNG 7 – THEO NOVA VULGATA

Chúa chữa lành bé gái Dân Ngoại gốc Hy Lạp

²⁴ Đức Chúa Giêsu cất bước đi đến tận vùng Tyrô và Sidon (xứ Lebanon). Chúa vào một nhà nọ và tuy Ngài không muốn cho ai biết Ngài đang ở đó song Ngài không thể tránh mặt mọi người được. ²⁵ Liền ngay đó có một chị kia nghe biết Ngài có mặt- chị này có đứa con gái bị tà thần ám hại- chị ta bèn đến sắp mình dưới chân Chúa. ²⁶ Chị này là một người nói tiếng Hy Lạp, gốc vùng Phênicia- Syria (tức Lebanon). Chị xin Chúa trừ quỷ cho con gái chị.

PHÚC ÂM Matthêu đoạn 15 cũng ghi lại câu chuyện chữa lành này và thêm các chi tiết sau :

²² Chị ta đi theo sau Chúa kêu khóc lớn tiếng rằng: "**Lạy Chúa, Lạy Con Vua David!** Xin thương xót con cùng! Con gái con bị quỷ ám khổ quá!"

²³ Nhưng Chúa Giêsu giữ im lặng, không đáp lại lời chị van xin. Các tông đồ thưa Ngài rằng: "Xin Thầy cho chị ấy về đi, vì chị ấy cứ kêu gào thảm thiết đằng sau chúng ta".

²⁴ Chúa nói với chị: " Ta được sai đến cho những 'chiên lạc' nhà Israel (sinh sống ở đây) mà thôi". ²⁵ Chị ấy bèn bái lạy Ngài mà rằng: "Lạy Ngài xin cứu giúp con!"

ĐỌC TIẾP PHÚC ÂM MARCO 27 Chúa nói với chị: " Cho con cái ăn no trước đã, ai mà lại lấy bánh của con cái cho **đám chó con** *catellis* ăn ".

²⁸ Chị ấy thưa lại với Ngài: ""[Vâng đúng thế] **Lạy Chúa Domine**, song đàn **chó con chó cún** *catelli* nằm chực sẵn dưới bàn chờ ăn những mảnh vụn **đám con cái** đánh rơi!"

*Nova Vulgata: Marco 7: 27 Et dicebat illi: " Sine prius saturari filios; non est enim bonum sumere panem filiorum et mittere **catellis** ". Marco 7:28 At illa respondit et dicit ei: " **Domine**, etiam **catelli** sub mensa comedunt de micis puerorum ".*

PHÚC ÂM Matthêu đoạn 15 thêm các chi tiết sau : ²⁸ Bấy giờ Ngài nói với chị ta: "Này chị, lòng tin của chị lớn thật! Chị muốn sao thì hãy được như vậy!" Và con gái chị ta đã được khỏi từ giờ ấy

ĐỌC TIẾP PHÚC ÂM MARCO 30 Chúa phán với chị: "Chuẩn chấp lời chị đã tuyên xưng như thế , chị hãy về nhà đi, tà ma đã ra khỏi con chị rồi".

³⁰ Chị ta về đến nhà thì thấy rành rành em bé nằm trên giường, còn con quỷ đã biến đi mất.

PHÚC ÂM CỦA CHÚA- TẠ ƠN CHÚA!



PHẦN ĐỌC THÊM

Chúa Giêsu đã chọn 12 tông đồ chính và chọn thêm khoảng 72 môn đệ cho Giáo Hội Tiên Khởi. Các vị đã được đào tạo thành những kẻ 'lưới người' cho Nước Thiên Chúa. Riêng trong chuyến đi Tyrô và Sidon, các vị đã học hỏi được phương cách truyền đạt Đức Tin cho những người không cùng tôn giáo, văn hóa và ngôn ngữ. Các thánh tông đồ và môn đệ sau này đã hy sinh thân mình và

thành công trong việc Mở Nước Chúa, nhất là đã truyền lại cho chúng ta **Lời Chúa** ghi trong **Bốn Cuốn Phúc Âm và các thơ Tân Ước Tông Truyền**, khởi soạn từ thời sơ khai của Giáo Hội trong đó có đoạn Marco vừa nghe

A. Bản Lời Chúa Nova Vulgata

Đây chính là trọn **Bộ Cựu Ước và Tân Ước Tông Truyền** mới được Mẹ Giáo Hội cho in lại (1986) với nhiều điều chỉnh. **Mẹ Hội Thánh** nay truyền ta đọc **LỜI CHÚA** theo **BẢN NOVA VULGATA** là Bản Lời Chúa Chính Thức của Giáo Hội. Nova Vulgata viết theo tiếng Latin là tiếng nói của Mẹ Hội Thánh. Xin có vài lời giới thiệu **Nova Vulgata**:

[1] Chúa sinh sống tại khu Galilê nên nói tiếng mẹ đẻ Aramic, hoặc tiếng Do Thái khi xuống miền Nam Giêrusalem song sang đến xứ khác hoặc gặp người ngoài (như quan Philato và các sĩ quan dưới quyền ông) thì có lẽ Chúa phải dùng tiếng Hy Lạp. Mỗi sắc tộc có ngôn ngữ riêng song Hy Lạp được chấp nhận là tiếng quốc tế phổ thông thời ấy (như tiếng Anh bây giờ tại California, Texas...) để người mọi ngôn ngữ có thể hiểu nhau. Xin đoán Chúa rành Hy Lạp có thể nhờ vị trí Nazareth tiếp cận với các thành Dân Ngoại song lý do xa hơn là trong 30 năm ẩn dật chuẩn bị mục đích giảng dạy cho muôn dân qua việc học hỏi Bản Kinh Thánh Hy Lạp 70, nhờ công đào tạo của thánh GiuSe và các bậc thầy. Nazareth chỉ cách thành Tyrô và các thành Dân Ngoại khác độ 15 km. Trong bản đồ trên vùng tô xanh lá cây thuộc Nước Do Thái thời ấy, các vùng màu ngà là của Dân Ngoại. Trong Tân Ước có nhiều ví dụ:

(a) Khi mưu bắt Chúa lần đầu [Gioan 7: 34- 35] thì nhóm công an theo dõi Chúa được nghe Chúa phán: **"Các người tìm Ta, song sẽ không gặp vì Ta ở nơi các người chẳng đến được"**. Đám ấy và nhóm tư tế bèn nói với nhau: **"Ông ấy sắp đi đâu mà ta sẽ không gặp ông ấy được? Chẳng lẽ ông ta định đi đến với kiều bào mình vùng nói tiếng Hy Lạp, và giảng dạy cho cả người Hy Lạp nữa?"**

(b) Gioan 12: 20-23 & 24-33 kể lại sau khi Chúa tiến vào thành Gierusalem cách long trọng thì đám đông người Hy Lạp lên thành mừng lễ Vượt Qua đã xin tông đồ Philipê và André dàn xếp cho được gặp Chúa. Chúa đã gặp đám đông ấy và tiên báo cho họ Chúa là **Con Rắn Đồng Cứu Chuộc Sẽ Được Treo Lên Cao**. Đầy tràn cảm xúc, Chúa đã ngược lên trời cầu nguyện rằng: ²⁸ **"Lạy CHA, xin hãy tôn vinh Danh CHA!"**. Bấy giờ có tiếng tự trời vọng xuống rền vang tựa tiếng sấm động rằng: **"TA đã tôn vinh Danh TA, và TA lại sẽ còn tôn vinh nữa!"** Xin vẫn tắt ở đây để ta thấy có thể lúc ấy ngôn ngữ qua tiếng sấm được phát ra là tiếng Hy Lạp song ai ai nghe cũng hiểu được và mục đích Chúa Thánh Thần là để chuẩn bị đám đông người Hy Lạp ấy hiểu **Mẫu Nhiệm Con Chiên GiêSu Bị Tế Sát song sẽ Sống Lại** trong dịp Lễ Vượt Qua trọng đại mà họ đang đến để chứng kiến và sau khi trở về xứ mình thì họ sẽ là những giáo hữu nhân chứng tiên khởi.

(c) Ở đây Marco đoạn 7 kể lại chị kia thuộc vùng nói tiếng Hy Lạp nên chắc là Chúa nói chuyện với chị bằng tiếng Hy Lạp của chị. Lời đối đáp của chị rất đơn sơ song chứa đựng một nền thần học cao và một Đức Tin mãnh liệt và Chúa phải buột miệng khen.

[2] Chúa sống lại và Giáo Hội khởi thủy được xuất hiện, khi ấy Chúa Thánh Thần ban ơn lạ là người người khác sắc tộc, khác ngôn ngữ cùng nghe và cùng hiểu lời các thánh tông đồ giảng theo tiếng mẹ đẻ của mình (CVTD 2: 5-13). Song ơn ấy nhất thời, Mẹ Giáo Hội bởi thể ngay từ lúc đầu đã quyết định theo gương Chúa ngả sang nhóm Dân Ngoại, và theo gương Chúa dùng Hy Lạp như một cây cầu thông cảm để mọi người cùng chung một lời cầu nguyện, cùng tham dự Lễ Bẻ Bánh là Thánh Lễ Chúa Nhật hiện nay và cùng chia sẻ Lời Chúa vì số người có Đức Tin trong buổi đầu đã lên đến hàng ngàn người không nói tiếng Do Thái (CVTD 2:41 & 2:47). Đức Nữ Maria trước khi mãn cuộc sống dương thế cũng đã cùng với Con Nuôi Gioan và các Tông Đồ cùng với các giáo hữu nguyên thủy tham dự các buổi cầu nguyện và dâng các Thánh Lễ như thế. Tôi tin như vậy. Có thể khởi đầu là các lời giảng của các thánh tông đồ được ghi chép và chuyển tay để các giáo hữu cùng đọc đi đọc lại cho nhau và dần dần được bổ túc và được đóng lại thành tập, gọi là **Phúc Âm theo Marco, Mattheu, Gioan và LuCa...** cho nên ta có các bản **Lời Chúa Cổ tiếng Hy Lạp**. Tiếng Hy Lạp được Mẹ Hội Thánh dùng là loại ngôn ngữ bình dị, văn phạm không quá cầu kỳ, lại có Ơn Chúa Thánh Thần ban cho nên tuy có nhiều ý tưởng cao sâu song người người có thể lãnh hội được

[3] Sau vài trăm năm, người ta không dùng tiếng Hy Lạp nữa mà là tiếng Latinh thành tiếng quốc tế mới trong cả vùng Âu Phi nên Lời Chúa được Mẹ Hội Thánh nhờ thánh Giêrônimô chuyển qua Latin khoảng năm 347; cho nên ta có bộ **Lời Chúa Vulgata Bản Phổ Thông Cổ viết theo tiếng Latin**.

[4] Nhờ Ơn Chúa Thánh Thần và Công Đồng Vatican II do thánh GH Gioan XXIII khởi động, Mẹ Hội Thánh thấy ra rằng sau hơn 1300 năm, Bản Phổ Thông Vulgata Cổ có nhiều thiếu sót khi sao chép nên cần đến một thẩm quyền có Khả Năng được Ơn Thánh Thần soi sáng để duyệt xét canh cải. Tuy Bản

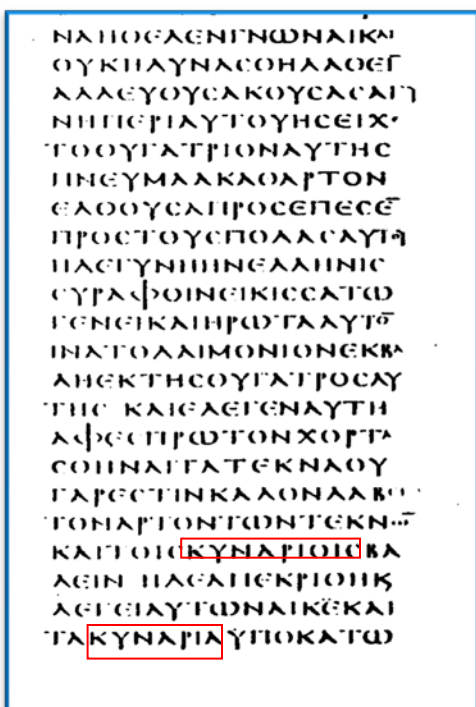
Hy Lạp không còn được dùng trong Phụng Vụ song khi Hội Thánh ấn định lại từng câu Latin trong Nova Vulgata thì từng câu Hy Lạp tương đương và dấu ngắt câu mạch lạc cũng được chỉnh đốn lại cách gián tiếp và nền tảng Thánh Truyền được tái lập. **Bản Nova Vulgata** tức **Bản Phổ Thông Mới** được ban hành năm 1979 & tái bản 1986 do công lao của chính **Ba Vị Học Giả lỗi lạc lại cũng là Ba Vị Chủ Chăn: Thánh Phaolô VI, Thánh Gioan Phaolô II và ĐTC Benedicto XVI**. Chúng ta hãy tạ ơn Chúa cho được sống và được nhận những ơn phúc từ Mẹ Giáo Hội qua những Vị Chủ Chăn Lỗi Lạc này.

>> **Xin mời vào NOVA VULGATA. Đây là hai đoạn Phúc Âm ta vừa nghe trên**

Marco 7: 24-30 >> http://www.vatican.va/archive/bible/nova_vulgata/documents/nova-vulgata_nt_evang-marcum_lt.html#7

Matthêu 15: 21-28 >> http://www.vatican.va/archive/bible/nova_vulgata/documents/nova-vulgata_nt_evang-matthaeum_lt.html#15

B. Chúa Giêsu chỉ dùng chữ "lũ chó con chó cún *catellis*" mà không dùng chữ "lũ chó lớn chó dữ *canes*"



Xin trình bày hơi dài như thế để mong quý vị hiểu câu chuyện xảy ra tại Tyrô theo Phúc Âm Nguồn là Marco và Matthêu thuật lại từ bản Hy Lạp nay chuyển sang bản Nova Vulgata tuy cách khoảng 20 thế kỷ song chỉ là Một theo Tông Truyền. Để dễ hiểu xin tuần tự đọc câu Marco 7:27 & 7:28 trải qua lịch sử:

<< (1) bản cổ nhất (thế kỷ 1) thì không còn song may mắn ta có **Bản Hy Lạp gọi là Codex Vaticanus**, một trong các bản cổ nhất chép tay vào thế kỷ thứ 3 hiện lưu trữ tại Vatican. Chữ **kunariois** và **kunaria** trong khung đỏ thời trung cổ viết ra **κυνάριοις** phiên âm abc là **kynairiois/kynaria** là chữ **lũ chó con chó cún**. Hình bên chỉ là một khúc phóng lớn, trọn trang này và chỉ tiết xin xem **CƯỚC CHÚ 1**.

Xin chú ý về khiếm khuyết không thể tránh là lúc ấy chưa có máy in, cổ nhân sao chép bằng tay nên ta thấy sai sót thừa thiếu chữ khi so với các bản khác, cổ nhân lại chưa dùng bộ dấu chấm phẩy ngắt câu nên cách đọc và hiểu nhiều câu khá khác nhau.

(2) Bản **Hy Lạp Stephanus Textus Receptus 1550** do ông Etienne Stephanus tổng hợp nhiều bản Hy Lạp thập qua nhiều thế kỷ. Sáng kiến của ông là đánh số từng câu Kinh Thánh và thêm dấu chấm phẩy vào từng câu. Sáng kiến này nay thành định luật để dễ tra cứu Kinh Thánh theo đánh số (ví dụ Marco 7:17, 18) song theo văn phạm thì nhiều chỗ đáng lẽ phải đánh số chấm câu thì Stephanus quên bẵng, nhiều chỗ không cần thiết thì

ông đánh số dư thừa, cắt một câu ra hai ba câu lạc lõng. Các học giả theo chân ông tự đánh số câu theo họ suy nghĩ. Ta nay hai tay cung kính đón nhận những bản dịch Kinh Thánh Anh Pháp Việt ...và định ninh **"Đó Là Lời Chúa"** và bộ dấu chấm phẩy trong các bản dịch ấy được thần thánh hóa ra một phần của Lời Chúa; song vì việc đánh số nhiều sai sót - nên câu bị đọc theo ông Stephanus suy nghĩ (?), hay các học giả suy nghĩ (?) thay vì đó là Lời Chúa thực sự đã phán (?). Đã xảy ra nhiều sai lầm rồi, xin lấy vấn đề **Đức Mẹ Đồng Trinh** hay **Chẳng Còn Đồng Trinh** ra mà nói, vì người ta đã đọc Kinh Thánh **theo dấu chấm dấu phẩy được họ sáng tạo** ra mà giải quyết vấn đề. Sau đó ta lại bị định luật **chứng khẩu đồng từ ông sư cũng chết** (ai ai cũng nói thế thì nó là như thế) ; thế là bi ám ảnh Đức Mẹ và thánh GiuSe cũng là người đang thời xuân sắc thì việc có thêm vài đứa con hợp lẽ trời; làm sao mà tin là bà đồng trinh được. **Kynairiois Catellis là lũ chó con** mà ta còn đọc ra **lũ chó lớn** và suy nghĩ Chúa nói như thế hình như để miệt thị hai mẹ con chị thành Tyro vì họ tuy là người chẳng là chó song có ngụ ý miệt thị là... **đồ chó**; huống gì là việc **Đức Mẹ Đồng Trinh Tinh Trong hay không**. Tôi không trích dẫn các Bản Hy Lạp khác và các bản Vulgata cổ vì nhiều quá chỉ đưa ra mấy bản tiêu biểu song xin nhấn mạnh vai trò và tư thế của **Bản Lời Chúa Nova Vulgata Mới** Mẹ Hội Thánh đã ban (1979 & 1986) do công lao Ba Đức Thánh Cha đã miệt mài chuẩn bị cho chúng ta đọc

Stephanus Textus Receptus Marco 7: 27: **ὁ δὲ Ἰησοῦς εἶπεν αὐτῇ Ἄφες πρῶτον χορτασθῆναι τὰ τέκνα οὐ γὰρ καλὸν ἐστὶν λαβεῖν τὸν ἄρτον τῶν τέκνων καὶ βαλεῖν τοῖς κυνάρῳις (to the puppies cho lũ chó con)**

Nova Vulgata Marco 7: 27: **Et dicebat illi: " Sine prius saturari filios; non est enim bonum sumere panem filiorum et mittere catellis (to the puppies cho lũ chó con)"**.

Marco 7: 27: **Chúa nói với chị: " Cho con cái ăn no trước đã, ai mà lại lấy bánh của con cái cho đám chó con chó cún ăn "**.

Stephanus Textus Receptus Marco 7: 28: **ἡ δὲ ἀπεκρίθη καὶ λέγει αὐτῷ· Ναί, Κύριε· καὶ τὰ κυνάρια ὑποκάτω τῆς τραπέζης ἐσθίουσιν ἀπὸ τῶν ψιχίων τῶν παιδίων.**

Nova Vulgata Marco 7: 28 **At illa respondit et dicit ei: " Domine, etiam catelli sub mensa comedunt de micis puerorum "**.

Marco 7:28 : **Chị ấy thưa lại với Ngài: "[Vâng đúng thế], Lạy Chúa, song đàn chó con chó cún nằm chực sẵn dưới bàn chờ ăn những mảnh vụn đám con cái đánh rơi!"**

[Cước chú **Kύριε** phiên âm **KYRIE Lạy Chúa**. Văn hóa Việt thêm chữ **LẠY** cho phải phép tuy không có trong nguyên văn.]
κυνάρια phiên âm **kynaria đám chó con chó cún** khi đứng làm chủ tự thì viết như vậy]

Khi đọc hai câu trên, chắc rằng mỗi người sẽ được đánh động một cách, tôi xin chia sẻ vài ý theo những chữ tôi tô đậm nét :

[1] Được nhìn ra CHÚA, được gọi CHÚA là CHÚA, đó là MộtƠn Phúc: Bà Elizabeth đang cứu mang thánh Gioan Tiền Hô là người đầu tiên được Chúa Thánh Thần đánh động ban ơn soi sáng để nhìn ra và tung hô **GiêSu là CHÚA**, khi gặp Chúa đang còn là Bào Thai Thánh trong lòng Đức Mẹ. Người Do Thái chỉ gọi Chúa là "**Rabbi Thưa Thầy**" song viên sĩ quan Roma và Chị Dân Ngoại Tyrô được Chúa Thánh Thần đánh động cho tung hô **GiêSu là "Domine, LẠY CHÚA!"** dù còn là Dân Ngoại. Ngày nay toàn thể Dân Chúa không phân biệt da màu ngôn ngữ chủng tộc được mời gọi kêu lên tiếng "



KYRIE ELEISON LẠY CHÚA Xin Chúa thương xót chúng con" mỗi khi Thánh Lễ mở đầu để xin được xứng đáng ngồi chung Bàn Tiệc Thánh Thể.

[2] Và chiên sẽ nghe tiếng Ta; và sẽ thành một đàn chiên, một chủ chiên.

Chúa phán "*Ta còn nhiều con chiên khác nữa song không thuộc ràn này, Ta cũng phải chăn dắt các con chiên ấy; và chúng sẽ nghe tiếng Ta; và sẽ thành một đàn chiên, một chủ chiên*". (Gioan 10:15-19).

Ngày Chúa viếng thăm khu Tyrô-Sidon , các đền thờ ngoại giáo còn

hùng vĩ. Chúa nghĩ đến chinh phục các con chiên trong thành này. Marco 7:27-28 thu nhỏ hình ảnh chuyến Chúa viếng thăm Tyrô và Sidon ra một khúc phim ngộ nghĩnh: ***một bé gái bên cạnh đám chó con [catellis] dễ thương*** . Tôi tin Chúa khi nhìn vào mắt chị người Canaan thành Tyrô thì cũng đã nhìn thấy em bé gái đang bên cạnh đám chó con dễ thương của em và đang chia xẻ bánh của em cho chúng. Và Chúa lấy đó làm đề tài dạy cho chị Canaan, các tông đồ và cho cả chúng ta về cách mạnh dạn tin tưởng mà đến gần Chúa và mở lòng và mở miệng cầu xin. [Chúa GiêSu thần thông vì có biệt tài *nhìn ra* được hình ảnh từ nơi xa: (a) vd trong Gioan 1:48: ông Nathanael thưa Ngài: "Sao Ngài biết con?" Chúa GiêSu bảo ông:

"Trước khi anh Philipphê nói với anh về Ta thì Ta đã thấy anh đứng dưới cây vả!"; hay (b) trong Mattheu 8:13 Chúa ở xa song nhìn thấy tên đầy tớ đau liệt giường của quan cơ đội và chữa lành nó...]

[3] Chúa dạy chị Canaan cách cầu nguyện.

Tuy việc tin Chúa đã nhìn thấy em bé bị bệnh ở xa có lẽ không cần thiết song Chúa đã nhìn ra cõi lòng một người mẹ lo lắng và rối bời. Vì đây là lần đầu tiên được gặp Chúa, chị hoang mang không hiểu được Chúa chấp lời hay không chỉ vì chị mang phận gái, lại khác biệt văn hóa chủng tộc, ngôn ngữ. Chúa chỉ cho các thánh tông đồ và chị cách vượt khỏi các rào cản ấy như sau:



1. Lòng Thương Xót Của Chúa thu hút chị cách mãnh liệt.

Chị Canaan đã từng nghe quyền năng Chúa chữa lành, nay lại được ánh mắt nhân từ Chúa mời gọi nên được thêm Đức Tin vào Chúa để dám liều chạy đến xin ơn Chúa thương đến con mình. Có lẽ chị đã nghe về Chúa từ lâu và đã mong bước đến tận bờ hồ Galile để cầu xin cho con mình song bệnh trạng đứa con không cho phép nghĩ đến chuyển đi nhiều ngày như thế. Nay quả là dịp may vì Chúa đến Tyrô. Có lẽ Chúa và các tông đồ mệt nhọc cần tránh mặt nghỉ ngơi song chị đã 'nghe ngóng' và chạy đến ngay; khá đường đột song Chúa chẳng buồn lòng. Các thánh tông đồ lại được chứng kiến để học hỏi thêm một dấu lạ của **Tình Thương Chữa Lành**. Ngày nay lời Chúa dạy ta cầu nguyện vẫn chẳng thay đổi và vẫn hữu hiệu. Rằng:

"Lạy Chúa Giêsu chúng con tin tưởng vào Chúa."

2. Nền Văn Hóa Mới Xây Trên Thương Yêu Của Giêsu nay mở ra.

Trước đây, chị đã ngần ngại vì hiểu người Do Thái khinh miệt đàn bà Dân Ngoại như chị. Theo Luật về Tinh Sạch, người Do Thái nhất là đàn ông phải tự hào mình cao quý, vì từ Dân Do Thái sẽ có đấng Messiah Christus ra đời, cho nên phải tránh giao thiệp với đàn bà Samaria hay Dân Ngoại (Gioan 4:9); người ngoại bị coi là bẩn thỉu cho nên gặp họ thì về nhà phải *rửa tay cho sạch* hay làm lễ *tắm gội [baptizetur]* theo tập tục tổ tiên. Song các tông đồ đã học được nền **Văn Hóa Mới Của Chúa** từ hôm thấy Chúa không nề hà tiếp xúc và giảng về *Nước Trường Sinh* cho một chị Samaria bên giếng nước. Nhóm Biệt Phái và các thầy thông luật nhắm ngay vào chuyện này công kích Chúa phá lệnh truyền của tổ tiên. *Rửa tay cho sạch* trước khi cầm bánh ăn để bảo vệ sức khỏe là tập tục đáng quý song *rửa tay để mà khinh miệt* Dân Ngoại, và tránh không ăn chung với đám tân tòng Dân Ngoại, là đi ngược Lòng Yêu Thương theo Lệnh Chúa. [Xin xem lời Phaolô trách Phêrô trong Galat 2:12.] Nền **Văn Hóa Mới Xây Trên Thương Yêu Của Giêsu** đã thay thế hàng rào đối xử bất bình đẳng vì chủng tộc và giới tính nam nữ của nền văn hóa cổ Do Thái. Theo Chúa, mọi người bất kể xuất xứ, Do Thái, Samaritano hay Hy Lạp, Roma hay man di, dù đàn ông hay đàn bà đều bình đẳng và là "*người anh chị em của ta*" (Luca 10:25).

3. Chúa dạy chị và chúng ta khi cầu nguyện thì phải tin mình là con cái của Chúa CHA, tránh lải nhải hay tự miệt thị vì tự ty mặc cảm.

Câu chuyện Chúa trao đổi với chị này có lẽ lâu dài cả nửa tiếng hay hơn, và nhiều chi tiết hơn. Song Marco 7:24-30 trình bày quá ngắn gọn nên ta không hiểu tại sao Chúa lại nói đến "**catelli chó con**"? **Chó cùn** thơ ngây nũng nịu nên ai cũng thích. Song một số vị đọc chữ *catelli* ra "**đàn chó lớn**" thay vì "**đàn chó con**" và giải thích hình như lúc đầu Chúa muốn *thử thách Đức Tin* (?) của chị này nên đã muốn thử đề cao con dân Israel như *con cái* trong nhà, còn con gái của chị, là Dân Ngoại, bị

miệt thị là "chó". Chúa thương các em bé lẩm (Marco 10:13) Ai làm một em bé phạm tội thì đáng bị lấy cối đá buộc vào cổ ném xuống biển (Marco 9:42) v.v..

Trộm nghĩ Chúa nhân từ nào **thử thách** ai nhất là một chị Dân Ngoại mới gặp lần đầu đang quỳ dưới chân Chúa xin chữa bệnh cho con? Trong khi khen chị có **Lòng Tin Tưởng mạnh mẽ** chị cũng được Chúa chỉ cho **cách Cầu Nguyện Mới**. Trộm đoán có lẽ trước đây chị đã lải nhải cầu xin với thần Baal và các thần ngoại giáo khác nhiều lần, nhất là dùng lời lẽ tự hạ quá đáng *theo kiểu Canaan* để mong thần nghe lời. Khi nghe chị cầu xin theo *kiểu Dân Ngoại*, lải nhải như thế, tự ty gọi mình là "**đồ chó**" thấp kém hơn đám con cái Isarael thì Chúa điều chỉnh lại. Chúa dạy ta đọc kinh như sau: "*Khi cầu nguyện thì các con chó lải nhải như Dân Ngoại. Họ tưởng rằng cứ nói nhiều thì sẽ được nhận lời.*" ⁸ *Chớ bắt chước Dân Ngoại vì CHA trên Trời các con biết rõ các con cần gì trước khi các con cầu xin với CHA trên Trời.*" (Mattheu 7:7-8)



Theo Chúa, khi có Đức Tin thì chị và con chị là con cái Chúa CHA. Hãy tự hào gọi CHA TRÊN TRỜI là "CHA". Chúa không khinh miệt chị là "đồ chó" và cũng không muốn chị tự khinh miệt mình như thế song quan tâm đến mẹ con chị nên nói ví von đến lũ chó con chó cún để thương.

[photo: forbid them not.truthbook.com >>]

Tại Palestine thì người Canaan kể cả người Israel tuy biết loài chó hữu ích và trung thành song rất coi thường nó nên có tục lệ khi nói chuyện với người đối diện thì tự xưng mình là "**đồ chó, đồ thấp hèn**" để tự hạ hay để mỉa mai: [Mấy câu Cựu Ước này xin theo bản dịch của cha Thuấn DCCT]

(a) 2 Samuel 9:8 Vua Davit nói: "*Moribbaal!*" và người ấy nói: "*Này tôi tớ của Ngài đây!*"⁷ Davit nói: "*Đừng sợ! Vì ta định thực thi nhân nghĩa với người vì Yônatan, cha người. Ta sẽ hoàn lại cho người tất cả ruộng đất của Saul, ông người. Còn người, người sẽ ăn nơm bòn ta luôn mãi!*" (Moribbaal) bái lạy và nói: "*Tôi tớ ngài là gì, để ngài đoái hoài đến một con chó chết như tôi đây?*"

(b) 2 Kings 8:13 ông Khazael nói với tiên tri Êlisa: "*Tôi tớ ngài, con chó này là gì mà làm được điều lớn lao như vậy.*"

(c) 1 Samuel 17: 43 (Anh khổng lồ) Goliat thấy David thì khinh và nói: "*Ta là chó hay sao, mà mày cầm gậy đến đánh ta?*" Các ví dụ khác: 1 Samuel 24:14, 2 Samuel 3:8, Exodus 22:31; Deut 23:18;] v.v..

Người Canaan và Israel lại có tục lệ tự hạ coi mình là "**đồ nô lệ**". Trong lời **XIN VÂNG** Đức Nữ Maria Tinh Trong xưng mình là **double ancilla** tức **nô lệ gái** của Chúa:

Nova Vulgata Luca 1:38 Dixit autem Maria: " Ecce ancilla Domini; fiat mihi secundum verbum tuum ".

María nói: "Này con là nô lệ gái của Chúa, xin hãy thành sự nơi con theo lời thiên thần truyền!"

Theo chế độ nô lệ thời xưa thì người nô lệ không còn là *người* mà như súc vật, chủ có quyền hành hạ sinh sát. Trong thơ Philêmon thánh Phaolô trực tiếp van xin ông tha đừng hành hạ người nô lệ tên Onêsimô bỏ trốn.

Ta tự hạ là **đồ chó, vật thấp hèn, nô lệ, hay tôi tá Chúa CHA** thì đều *đúng* theo lý; song theo tình thì *e sai* vì Chúa GiêSu muốn chúng ta, cùng với Ngài, đọc Kinh Lạy CHA, gọi Chúa CHA là "**CHA chúng con**"; cùng với Ngài, xưng với Chúa CHA là "**chúng con**". Chúa nói rõ như thế:

" Et Patrem nolite vocare vobis super terram, unus enim est Pater vester, caelestis." (Mattheu 23:9)

"Và anh chị em đừng gọi ai dưới đất là "CHA", vì anh chị em chỉ có một "CHA", là Đấng ở trên trời.

Ta có thể tự hào vì Chúa GiêSu đã vâng Ý Chúa CHA giáng sinh làm người như ta và vì theo Roma 8:29: *Những người mà Chúa CHA đã biết đến từ trước vô cùng, thì Chúa CHA cũng đã định trước cho những người ấy được trở nên cùng hình dạng với GiêSu Con của Chúa CHA, để Chúa GiêSu trở nên trưởng tử của một đoàn em đông đúc.*

4. Chúa dạy chị và chúng ta cầu nguyện với lời lẽ khiêm nhường và tự nhiên

Hình ảnh người Publicano quỳ xuống cầu nguyện trong Đền Thờ có thể là cách cầu nguyện khiêm nhường nhất. Xin nghe Matthew 8: 5-13 kể viên sĩ quan Roma xin Chúa chữa lành cho một em trai Dân Ngoại. Chúa phán: "*Ta phải đến chữa nó*" Viên quan khiêm nhường thưa: "*Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa ngự vào nhà tôi; song Chúa phán một lời thì tên hầu tôi sẽ lành mạnh.* Chúa Giêsu khen: "*Thật vậy, Ta chưa hề gặp được lòng tin lớn như thế tại nhà Israel. Ta bảo các người: sẽ nhiều kẻ từ phương Đông, phương Tây mà đến và được dự tiệc cùng Abraham, Isaac và Jacob trong Nước Trời, còn chính con cái Nước Trời lại bị đuổi vào chốn tối tăm: ở đó sẽ phải khóc lóc và nghiến răng*". Sau đó Chúa nói với viên sĩ quan: "*Ông hãy đi đi! Ông đã tin sao, thì hãy được như vậy*". Và ngay giờ ấy, tên hầu đã được khỏi. Matthew 15:28 & Marco 7:24-30 cũng lặp lại lời ấy: *Bấy giờ Ngài nói với chị ta: "Này chị, lòng tin của chị lớn thật! Chị muốn sao thì hãy được như vậy!" Và con gái chị ta đã được khỏi từ giờ ấy.*



Đừng quảng cho chó (canibus) đồ thánh

Mỗi khi tham dự Tiệc Thánh xin nhớ lời Chúa GiêSu phán:

"Đừng cho chó (canibus) đồ thánh, và đừng quảng hột trai trước mặt heo, kẻo nó đạp dưới chân, và quay lại cắn xé các người." (Mat 7:6).

Sách Cách Ngôn nói: *Như con chó trở lại đồng nó vừa mưa, cũng vậy, kẻ ngu xuẩn trở về với sự điên dại của nó.* (Cách Ngôn 26:11). Thánh Pherô dạy rằng: *Lời ngạn ngữ rất đúng đã xảy ra cho chúng: Chó quay lại với bã mưa, và: Heo vừa tắm lại lăn vào vũng bùn.* (2Peter 2:22)

Chữ **chó** Chúa và Thánh Pherô dùng ở đây là **kúwv** (Greek) **canis, canes** (Latin) **chó lớn, chó hoang**. chó không là chữ **kuvápiov/catellus/ chó con chó cún dễ thương**. [CƯỚC CHÚ 2.] Sống theo văn hóa Do Thái, Chúa GiêSu cũng như thánh Pherô đã dùng câu ngạn ngữ mang chữ "**heo & chó**" này. Ta cần bàn rộng hơn để hiểu được Ý của Chúa ám chỉ **chó** là **heo** là những hạng người nào song ít ra câu Matthêu

7:16 cũng giúp ta tự xét mình mỗi khi lên tham dự Tiệc Thánh. Có lẽ Chúa ám chỉ những người có ác tâm sau khi xưng tội chiếu lệ không hối cải mà tiếp tục bóc lột kẻ nghèo, sống như loài lang sói hung dữ và ăn dơ kể cả đào xác chết mà ăn (1 Kings 14:11; 16:4; 21:19, 23-24; 22:38; 2 Kings 9:10, 36; 1 Kings 21:23), hay sống như loài heo tội lỗi đắm chìm trong đam mê thể xác. Với một danh sách rất dài sách Khải Huyền 22:15 mắng họ sẽ chẳng được sống lại trong **Ngày Sau Hết** rằng: **"Những 'đồ chó (canes)': những kẻ tà thuật, kẻ tà đàm, kẻ giết người, kẻ thờ hình tượng, và những kẻ thích làm sự giả dối đều bị tống cổ ra ngoài.** "Sức tôi không hiểu rõ câu này song thấy nhiều người xuống Hỏa Ngục quá. Tôi sợ.

Ngày Tết nói về Hỏa Ngục có lẽ mất vui song tôi chợt nhớ Đức Mẹ Fatima từ trời xuống van xin chúng ta cầu xin cho các linh hồn đáng bị nguyên rủa là **"đồ chó"** ấy. Chúa biết họ là ai **song Chúa đây Thương Xót**. Xin Chúa phạt theo Ý Chúa miễn là họ được đặc xá trong **Ngày Sau Hết** khỏi rơi vào Hỏa Ngục. Đức Mẹ và chúng con cùng cầu cho họ. Chưa đủ tài liệu nên xin bàn vài câu song nếu ông bà anh chị góp thêm lời bàn cho Tết Con Chó thì hào hứng lắm.

CHÚC XUÂN MỚI VẠN PHÚC TRONG CHÚA - LSNguyenCongBinh@gmail.com

**CƯỚC CHÚ 1 .
CODEX
VATICANUS**

Bản Tân Ước chép tay thuộc thế kỷ 3 hay 4. Xin trưng trang

58.GA03_029b.jpg

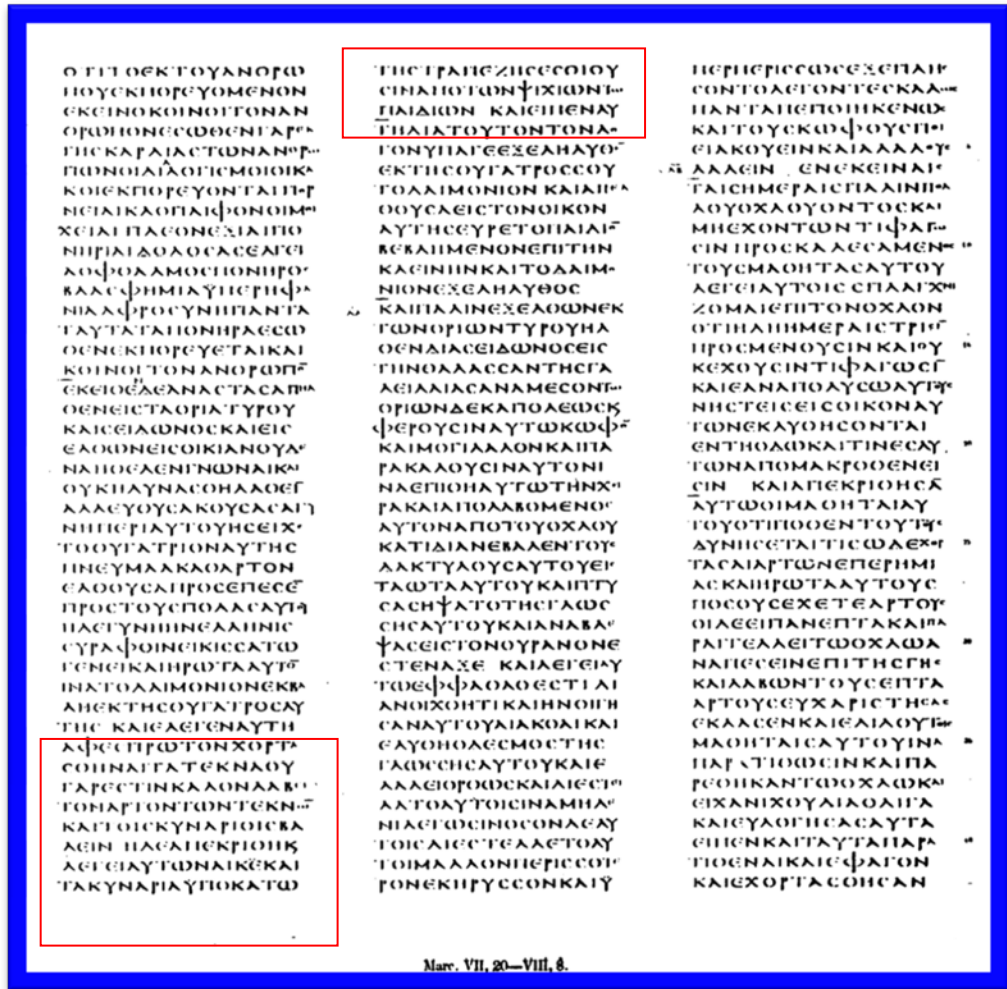
<https://www.originalbible.com/codex-vaticanus-greek-new-testament/>

http://www.csntm.org/Manuscript/View/GA_03

Special thanks to [csntm.org](http://www.csntm.org) for granting permission

Các câu Marco 7:27 &

7:28 trong khung đỏ



Mar 7:27 Codex Vaticanus *kai el egen auth af es prwt on cort asqhnai ta tekna ou gar est in kal on l abein t on art on t wn tekwn kai t ois kunariois bal ein.*

phiên âm Mar 7:27 *kai elegen autê aphas prôtôn chortasthênai ta tekna ou gar estin kalon labein ton arton tôn teknôn kai tois kunariois balein.*

Stephanus Textus Receptus Marco 7: 27: **ὁ δὲ Ἰησοῦς εἶπεν αὐτῇ Ἄφες πρῶτον χορτασθῆναι τὰ τέκνα οὐ γὰρ καλὸν ἐστὶν λαβεῖν τὸν ἄρτον τῶν τέκνων καὶ βαλεῖν τοῖς **κυναρίοις** (to the puppies *cho lǔ chó con*).**

Ho de Iesus eipen autê : Aphas prôtôn chortasthenai ta tekna, ou gar kalon estin labein ton arton tôn teknôn kai balein tois kunariois .

Mar 7:28 Codex Vaticanus *h de apekriqh kai legei autw ke (kurie) kai t a kunaria upokat w t hs trapez hs esqiousin apo t wn yiciwn t wn paidiwn*

phiên âm Mar 7:28 *hê de apekrithê kai legei autô: KURIE: kai ta kunaria hupokatô tês trapezês esthiousin apo twn psichiôn tôn paidiôn*

Stephanus Textus Receptus Marco 7: 28: **ἡ δὲ ἀπεκρίθη καὶ λέγει αὐτῷ· Naί, Κύριε· καὶ τὰ **κυνάρια** ὑποκάτω τῆς τραπέζης ἐσθίουσιν ἀπὸ τῶν ψιχίων τῶν παιδίων.**

hê de apekrithê kai legei autô: Nai , KURIE kai ta kunaria hupokatô tês trapezês esthiousin apo tôn psichôn tôn paidiôn

Khi so với cách hành văn của Bản Codex Vaticanus với bản Textus Receptus thì ta thấy có vài sai biệt:

a) kiểu viết chằng chịt của Codex Vaticanus (có lẽ để tiết kiệm giấy) lại không có dấu chấm câu nên rất khó đọc; ngược lại các dấu chấm câu được Stephanus đặt vào;

b) có dị biệt trong cách hành văn, ta thấy thứ tự chữ bị thay đổi.

c) Nếu quý vị có giờ xin đọc thêm 5 bản Hy Lạp khác của các giáo đoàn **Byzantine**, **Alexandria** hay do thủ thập của các học giả **Scrivener** và **Hort and Westcott**
<http://www.greeknewtestament.com/index2.htm>

Song các sai biệt không đến nỗi trầm trọng và liên hệ đến Đức Tin hay về sự tinh trong của Đức Nữ Maria hay về Phép Thánh Thể...v.v....

Điều ấy để chứng minh có nhiều câu khác mà sự sai biệt rất lớn song nay Mẹ Hội Thánh đã ban **Nova Vulgata** để chúng ta đọc mạch lạc hơn, hiểu rõ hơn và mạnh tin hơn nhờ hướng dẫn của Ba Vị Chủ Chăn: Thánh Phaolô VI, Thánh Gioan Phaolô II và ĐTC Benedicto XVI.

Khi tôi nói Bản **Nova Vulgata** gián tiếp chỉnh sửa lại cách đọc và bộ dấu ngắt câu trong các Bản Hy Lạp tức Ba Bản Codex Cổ rồi đến cả các bản chịu ảnh hưởng của Textus Receptus là như thế. Tính nhất thống của Tông Truyền là như thế trải qua thời gian. Ba Vị Giáo Hoàng là Ba Vị Học Giả song tôi mạnh tin hơn vì là *Ba Vị Chủ Chăn Chúa Thánh Thần gửi đến và ban ơn không sai lầm khi đọc Lời Chúa* (hay đọc theo Hán tự là bất khả ngộ)

CƯỚC CHÚ 2

1.) **κυνάριον, κυνάριον**, *a little dog, a puppy, chó con, chó cún*

: [Matthew 15:26](#); [Mark 7:27f](#)

Latin **catellus**, i, m., and **catella**, ae, f., used as a **term of endearment**,

<http://www.perseus.tufts.edu/hopper/text?doc=Perseus%3Atext%3A1999.04.0057%3Aentry%3Dkuna%2Frion>

<http://www.perseus.tufts.edu/hopper/morph?l=catellus&la=la#Perseus:text:1999.04.0059:entry=catellus1-contents>

2.) **κύνων, κυνός, ό, ή**: Transliteration: *kuón a dog, universally despised in the East*

Latin **canis, canes** : *chó lớn, chó nhà, cũng có thể là chó hoang* Matthew 7:6 , 2Pet 2:2, Rev 22:15

<http://www.perseus.tufts.edu/hopper/text?doc=Perseus%3Atext%3A1999.04.0057%3Aentry%3Dku%2Fwn>

<http://www.perseus.tufts.edu/hopper/morph?l=canes&la=la#lexicon>